

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 955 /TB-PVCFC

Cà Mau, ngày 30 tháng 08 năm 2019.

THÔNG BÁO

Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền
nhận cổ tức năm 2018 bằng tiền.

Kính gửi: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam
Sở giao dịch chứng khoán TP HCM

Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
Trụ sở chính: Lô D, Khu Công nghiệp phường 1, đường Ngô Quyền, phường
1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
Điện thoại: 84.290.3819000 - Fax: 84.290.3590501.

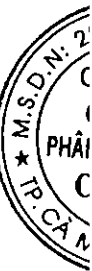
Chúng tôi thông báo đến Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)
ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
Mã chứng khoán: DCM
Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng/cổ phiếu
Sàn giao dịch: Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
Ngày đăng ký cuối cùng: 26/09/2019

1. Lý do và mục đích: Chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền.

2. Nội dung:

- Tỷ lệ thực hiện: Đối với cổ phiếu phổ thông: 9%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 900 đồng)
- Thời gian thực hiện: Ngày 15/10/2019
- Địa điểm thực hiện:
 - + Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký.
 - + Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Ban Tài chính kế toán Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau vào các ngày làm việc trong tuần từ ngày 15/10/2019 và xuất trình chứng minh nhân dân, giấy chứng



Số: 1609 /QĐ-PVCFC

Cà Mau, ngày 30 tháng 08 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thực hiện thanh toán cổ tức năm 2018 bằng tiền cho cổ đông

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU

Căn cứ điều lệ Công ty Cổ phần phân bón Dầu khí Cà Mau đã được Đại hội đồng Cổ đông thành lập Công ty thông qua;

Căn cứ Nghị quyết số 722/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau;

Căn cứ tờ trình số 85/TTr-PVCFC ngày 27/08/2019 của Tổng giám đốc về việc Thanh toán cổ tức năm 2018 bằng tiền cho cổ đông;

Căn cứ biên bản tổng hợp lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị số 56/BBTH-HĐQT ngày 30/08/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thanh toán cổ tức năm 2018 bằng tiền cho cổ đông tỷ lệ 9,0%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 900 đồng).


Tổng số tiền thanh toán: **476.460.000.000 đồng** (Bốn trăm bảy mươi sáu tỷ, bốn trăm sáu mươi triệu đồng chẵn)

Ngày đăng ký cuối cùng: **26/9/2019**

Ngày thực hiện chi trả: **15/10/2019**

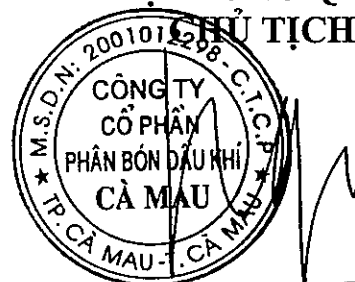
Điều 2. Giao Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức cho cổ đông theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Ban Tổng giám đốc, Trưởng các Ban/đơn vị liên quan của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, Tổ IR.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ




Trần Ngọc Nguyễn

Số: 722/NQ-PVCFC

Cà Mau, ngày 24 tháng 04 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần phân bón Dầu khí Cà Mau đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Biên bản họp số: 02/BB-ĐHĐCD-2019 và kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau thông qua các nội dung tại cuộc họp thường niên ngày 24/04/2019,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo, tờ trình với các nội dung cụ thể như sau:

1.1. Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 với các chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2017	Năm 2018		Tỷ lệ so sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	4=3/2	5=3/1
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
I	CÁC CHỈ TIÊU KHỐI LƯỢNG						
1	Sản lượng sản xuất						
-	Đạm Cà Mau (Urê quy đổi)	Nghìn tấn	851,08	751,09	812,61	108%	95%
2	Sản lượng tiêu thụ						
-	Đạm Cà Mau (Urê quy đổi)	Nghìn tấn	864,50	751,09	767,90	102%	89%
-	Tự doanh (bao gồm N.Humate+TE của PPC)		72,12	110	166,69	152%	231%
II	CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CÔNG TY (HỢP NHẤT)						
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.920	5.496	6.880	125%	116%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	679,33	684,62	706,20	103%	104%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	641,38	649,83	659,06	101%	103%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	86,18	57,81	151,08	261%	175%
III	CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ						
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.915	5.473	6.879	126%	116%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	676,16	683,19	696,88	102%	103%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	639,44	649,17	650,40	100%	102%
4	Tỷ suất LNTT/VĐL	Tỷ đồng	13%	13%	13%	102%	103%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2017	Năm 2018		Tỷ lệ so sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện		
5	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	161,95	735,68	453,19	62%	280%
6	Nộp NSNN	Tỷ đồng	79,76	50,84	144,52	284%	181%

1.2. Thông qua các chỉ tiêu chính của kế hoạch SXKD năm 2019:

a) Chỉ tiêu sản lượng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
1	Sản lượng sản xuất		
1	Sản lượng sản xuất		
1.1	Đạm Cà Mau (Urê quy đổi)	Nghìn tấn	775
-	N46.Plus	Nghìn tấn	25
1.2	NPK	Nghìn tấn	80
2	Sản lượng kinh doanh		
2.1	Đạm Cà Mau (Urê)	Nghìn tấn	731
2.2	N46.Plus	Nghìn tấn	25
2.3	NPK	Nghìn tấn	60
2.4	Phân bón tự doanh	Nghìn tấn	185

b) Kế hoạch tài chính.

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
I	Chỉ tiêu tài chính (Công ty hợp nhất)		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6.940,6
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	255,7
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	240,6
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	55,42
II	Chỉ tiêu tài chính (Công ty mẹ)		
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	6.184
-	Trong đó: Vốn điều lệ	Tỷ đồng	5.294
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6.928,1
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	254,6
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	240,2
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn CSHBQ	%	4,0%
6	Nộp NSNN	Tỷ đồng	45,91
7	Đầu tư XDCB và MS TTB		
7.1	Tổng mức đầu tư	Tỷ đồng	407
-	Đầu tư XDCB và Mua sắm tài sản, trang thiết bị	Tỷ đồng	407
-	Đầu tư góp vốn vào các đơn vị thành viên	Tỷ đồng	-
7.2	Nguồn vốn đầu tư	Tỷ đồng	407
-	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	163,6
-	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	243,4

- 1.3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị.
- 1.4. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát.
- 1.5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2019:
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
- 1.6. Thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi bổ sung.
- 1.7. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- 1.8. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận lũy kế năm 2018.
Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận lũy kế năm 2018 như sau:

STT	Khoản mục	Giá trị (tỷ đồng)
I	LNST lũy kế năm 2018	766,48
1	LNST chưa phân phối năm 2017 chuyển sang năm 2018	116,08
2	LNST năm 2018	650,40
II	Phân phối LNST lũy kế năm 2018	620,59
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển (12% Lợi nhuận sau thuế)	78,45
2	Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	65,39
	Trong đó: - Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi người lao động	63,64
	- Quỹ Thưởng người quản lý	1,75
3	Bổ sung quỹ Khen thưởng, phúc lợi người lao động (*)	0,28
4	Chia cổ tức (09% VDL tương đương 900 đồng/cổ phiếu)(**)	476,46

(*) 20% LNST phân vượt Kế hoạch đã được thông qua;

(**) Vốn điều lệ năm 2018: 5.294 tỷ đồng

Giao cho HĐQT Công ty thực hiện thủ tục chi trả cổ tức năm 2018 theo phương án nêu trên theo quy định.

- 1.9. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

STT	Khoản mục	Giá trị (tỷ đồng)
I	LNST lũy kế năm 2019 theo kế hoạch	386,09
1	LNST chưa phân phối năm 2018 chuyển sang năm 2019	145,89
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 theo kế hoạch	240,20
II	Phân phối LNST lũy kế năm 2019 theo kế hoạch	296,94
1	Quỹ Đầu tư phát triển (8% Lợi nhuận sau thuế)(i)	19,22
2	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (u)	65,96
3	Bổ sung quỹ Khen thưởng, phúc lợi (v)	20% phần lợi nhuận

		vượt kế hoạch
4	Chia cổ tức (04% VDL tương đương 400 đồng/cổ phiếu)(w)	211,76

(i): Quỹ đầu tư phát triển : 8 % Lợi nhuận sau thuế

(u): Quỹ Khen thưởng, phúc lợi : 65,96 tỷ đồng

Trong đó:

+ Quỹ Khen thưởng, phúc lợi người lao động : 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động (tạm tính 64,53 tỷ đồng)

+ Quỹ Thưởng của người quản lý Công ty : 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý Công ty chuyên trách (tạm tính 1,43 tỷ đồng)

(v): Bổ sung quỹ Khen thưởng, phúc lợi người lao động: 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động

(w): Vốn điều lệ năm 2019: 5.294 tỷ đồng.

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 tùy thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế năm 2019. Giao Hội đồng Quản trị Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019 theo quy định pháp luật.

Việc thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 sẽ do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 quyết định.

1.10. Thông qua Báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018:

- Thực hiện năm 2018: **9.889,65** triệu đồng.

1.11. Thông qua Kế hoạch tiền lương, tiền thưởng, thù lao và các lợi ích khác năm 2019 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

a. Quỹ tiền lương, tiền thưởng, thù lao kế hoạch năm 2019 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tạm tính như sau:

- Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS : **6.218,3** triệu đồng.

- Quỹ tiền thưởng của HĐQT và BKS : **840,78** triệu đồng.

- Tổng cộng : **7059.08** triệu đồng.

b. Phân phối tiền lương, tiền thưởng và thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Việc phân phối quỹ tiền lương, tiền thưởng và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện theo Quy chế tiền lương, tiền thưởng và thù lao của Ban quản lý, điều hành do Hội đồng quản trị Công ty ban hành.

c. Cơ chế xác định Quỹ tiền lương, tiền thưởng và thù lao thực hiện năm 2019:

Quỹ tiền lương thực hiện:

- Quỹ tiền lương thực hiện được xác định trên cơ sở số người Ban quản lý, điều hành chuyên trách thực tế (tính bình quân theo tháng) và mức tiền lương bình quân thực hiện.

- Mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh cụ thể như sau:

+ Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch thì mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định bằng mức tiền lương bình quân kế hoạch.

+ Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 01% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm 02%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

Quỹ tiền thưởng thực hiện:

- Khi lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì quỹ tiền thưởng của Ban quản lý, điều hành tương đương 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban quản lý, điều hành chuyên trách.

- Khi lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì quỹ tiền thưởng của Ban quản lý, điều hành tương đương 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban quản lý, điều hành chuyên trách.

1.12. Thông qua Quy chế quản trị nội bộ Công ty sửa đổi.

1.13. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau đối với Bà Trần Thị Bình.

1.14. Miễn nhiệm tư cách kiểm soát viên đối với ông Nguyễn Thanh Hào.

1.15. Thông qua nhiệm kỳ của các thành viên HĐQT/BKS công ty như sau:

Nhiệm kỳ của từng thành viên HĐQT và Kiểm soát viên đương nhiệm là 5 năm và được xác định bắt đầu từ ngày thành viên đó được ĐHĐCĐ bầu. Những văn bản quy định về nhiệm kỳ của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên trước đây trái với nội dung này đều bãi bỏ.

Cụ thể: Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT như sau:

UVHĐQT Trần Mỹ có nhiệm kỳ 05 năm từ 2015-2020,

UVHĐQT Trần Chí Nguyễn có nhiệm kỳ 05 năm từ 2015-2020,

UVHĐQT Văn Tiến Thanh có nhiệm kỳ 05 năm từ 2018-2023,

UVHĐQT Trần Ngọc Nguyên có nhiệm kỳ 05 năm từ 2019-2024.

Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát như sau:

Kiểm soát viên Phan Thị Cẩm Hương có nhiệm kỳ 05 năm từ 2015-2020,

Kiểm soát viên Đỗ Minh Dương có nhiệm kỳ 05 năm từ 2016-2021.

1.16. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị /BKS Công ty:


- Bà Nguyễn Minh Phượng - trúng cử và trở thành Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty có nhiệm kỳ 05 năm từ 2019-2024.

- Ông Nguyễn Quốc Huy trúng cử và trở thành Kiểm soát viên (kiêm nhiệm) của công ty có nhiệm kỳ 05 năm từ 2019-2024.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh một cách linh hoạt các nội dung tại mục 1.2, 1.8, 1.11 Điều này cho phù hợp tình hình thực tế kinh doanh.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 24/04/2019.

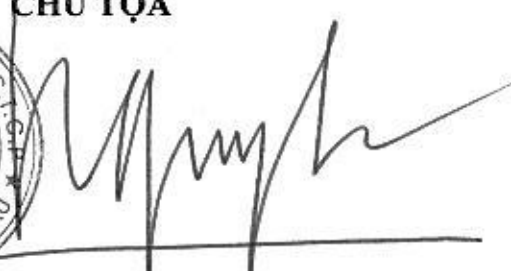
Điều 3. Tất cả các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát, Trưởng các ban, đơn vị trực thuộc Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**




Trần Ngọc Nguyên

Số: 02/BB-ĐHĐCĐ-2019

Cà Mau, ngày 24 tháng 4 năm 2019

BIÊN BẢN

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau, trụ sở tại Lô D, KCN Phường 1, đường Ngô Quyền, Phường 1, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Mã số doanh nghiệp: 2001012298

I. Thời gian, địa điểm.

- Thời gian: Từ 08h00 đến 11h55 ngày 24/4/2019
- Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau, trụ sở tại Lô D, KCN Phường 1, đường Ngô Quyền, Phường 1, TP. Cà Mau

II. Thành phần tham dự, tính hợp pháp của cuộc họp.

1. Thành phần tham dự

- Các cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau theo danh sách do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày đăng ký cuối cùng 26/03/2019.
- Các đại biểu là khách mời từ các cơ quan, đơn vị.

2. Tính hợp pháp của cuộc họp

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tọa chỉ định gồm có :

- Ông Nguyễn Ngọc Bửu - Phó trưởng ban TCNS : Trưởng ban
- Ông Nguyễn Thảo Dương Anh - Ban CNTT : Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Chuyên - Ban TCNS : Thành viên

Theo báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông, kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đến dự họp như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: **529.400.000** cổ phần.
- Tổng số cổ đông được gửi thư mời dự họp: Toàn bộ cổ đông theo danh sách do Trung tâm Lưu ký chứng khoán lập vào ngày đăng ký cuối cùng 26/03/2019.
- Tổng số cổ đông dự họp trực tiếp và theo ủy quyền: gồm **41** cổ đông, sở hữu 454.875.093 cổ phần, đạt tỷ lệ **85,92%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông có mặt đều có đủ tư cách dự họp.

Căn cứ vào quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau tổ chức ngày 24/4/2019 là hợp pháp và đủ điều kiện tiến hành.

III. Chủ tọa và Thư ký cuộc họp.

1. Chủ tọa:

- Ông Trần Ngọc Nguyên - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

2. Đoàn chủ tịch gồm có:

- Ông Trần Ngọc Nguyên - Chủ tịch Hội đồng quản trị;

- Ông Văn Tiến Thanh - Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc;

- Ông Trần Chí Nguyên - Ủy viên Hội đồng quản trị

- Bà Phan Thị Cẩm Hương - Trưởng Ban kiểm soát;

3. Ban Thư ký gồm có:

- Ông Đỗ Thành Hưng - Thư ký Công ty;

- Bà Trần Thanh Bình - Thư ký HĐQT.

IV. Nội dung và chương trình nghị sự.

Hội đồng quản trị trình Đại hội thông qua các nội dung:

1. Trình thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi;
2. Báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019;
3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, phương hướng hoạt động 2019;
4. Bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
5. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018, kế hoạch 2019 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019;
6. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018; Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2018 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019;
7. Báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao, lợi ích khác năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 của Ban Quản lý, Điều hành;
8. Thông qua sửa đổi quy chế nội bộ về Quản trị công ty.

Toàn văn các nội dung báo cáo, tờ trình được Công ty cung cấp trong bộ tài liệu phiên họp công bố trên website www.pvcfc.com.vn từ ngày 13/4/2019 và cập nhật, bổ sung gửi trực tiếp cho các cổ đông đến dự họp.

V. Diễn biến nội dung cuộc họp.

08h30

Thủ tục chào cờ, giới thiệu đại biểu.

08h40

Chủ tịch Hội đồng quản trị Trần Ngọc Nguyên phát biểu chào mừng và khai mạc phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

08h42

Đoàn chủ tịch phiên họp xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua Chương trình nghị sự và thành phần Ban kiểm phiếu.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua vào lúc 08h44 các nội dung với tỷ lệ tán thành 100%:

- Chương trình nghị sự: Được thông qua như mục IV trên đây.

- Thành phần Ban kiểm phiếu gồm có:

- | | | |
|---|---|------------|
| - Ông Nguyễn Ngọc Bửu - Phó trưởng ban TCNS | : | Trưởng ban |
| - Ông Nguyễn Thảo Dương Anh - Ban CNTT | : | Thành viên |
| - Bà Nguyễn Thị Chuyên - Ban TCNS | : | Thành viên |

08h45

Chủ tọa và Đoàn chủ tịch bắt đầu điều khiển cuộc họp theo Chương trình nghị sự với diễn biến như sau:

08h45 - 08h55

1. Trình thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi

Ông Trần Chí Nguyễn - Ủy viên Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị trình bày tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty.

Sau khi Ông Trần Chí Nguyễn trình bày tờ trình, Ông Trần Ngọc Nguyên đề nghị Đại hội có ý kiến về việc sửa đổi điều lệ Công ty, không có cổ đông nào có ý kiến.

Ông Nguyễn Ngọc Bửu - Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn bỏ phiếu biểu quyết thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi. Đại hội tiến hành bỏ phiếu tập trung.

08h55

2. Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018 và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chính năm 2019

Ông Văn Tiến Thanh - Tổng giám đốc Công ty trình bày Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018 và dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2019.

3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2018, phương hướng hoạt động 2019.

Ông Trần Ngọc Nguyên - Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019.

09h38

4. Công bố kết quả biểu quyết thông qua Điều lệ sửa đổi

Ông Nguyễn Ngọc Bửu - Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội kết quả biểu quyết thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 445.427.118 cổ phần, đạt 98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 9.345.550 cổ phần, đạt 2% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

09h40

5. Công tác bầu cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát

- Ông Trần Ngọc Nguyên xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông tán thành.
- Ông Trần Chí Nguyễn thay mặt Hội đồng quản trị trình bày tờ trình về Bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.
- Đại hội đã biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với Bà Trần Thị Bình. Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết và thông qua với tỷ lệ 98% cổ phần có quyền biểu quyết tán thành và 2% không có ý kiến.
- Đại hội đã biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên Ban Kiểm soát đối với Ông Nguyễn Thanh Hào. Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết và thông qua với tỷ lệ 98% cổ phần có quyền biểu quyết tán thành và 2% không có ý kiến.
- Ông Trần Ngọc Nguyên trình bày trước Đại hội về việc: Theo Điều lệ Công ty vừa được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT công ty từ 5 đến 7 thành viên, để đảm bảo tuân thủ quy định theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ, tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, Công ty sẽ tiến hành bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT độc lập và nhiệm kỳ của các thành viên HĐQT này là 5 năm kể từ ngày trúng cử. Tuy nhiên đến thời điểm tiến hành bầu cử Công ty chỉ nhận được công văn đề cử 01 ứng viên từ cổ đông lớn của Công ty là Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, và hiện Hội đồng quản trị Công ty cũng chưa tìm được ứng viên thích hợp, đủ điều kiện để giới thiệu trước Đại hội. Do vậy tại Đại hội lần này sẽ biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị bao gồm 1 người. Tới kì họp gần nhất tiếp theo, Công ty sẽ tiếp tục đưa nội dung bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị để cổ đông tham gia ứng cử, đề cử đảm bảo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.
- Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị gồm 01 người là Bà Nguyễn Minh Phượng. Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết và thông qua với tỷ lệ 98% cổ phần có quyền biểu quyết tán thành và 2% không có ý kiến.
- Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát gồm 1 người là ông Nguyễn Quốc Huy. Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết và thông qua với tỷ lệ 98% cổ phần có quyền biểu quyết tán thành và 2% không có ý kiến.
- Sau đó Ban kiểm phiếu đã phổ biến thể lệ và cách thức bầu cử tới toàn thể Đại hội.
- Các cổ đông dự họp đã tiến hành bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát theo Quy chế bầu cử, Danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua và hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

10h05 - 10h15

6. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 và đề xuất đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Bà Phan Thị Cẩm Hương, Trưởng ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 và đệ trình danh sách đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2019.

10h15: Đại hội nghị giải lao

10h45

7. Báo cáo tài chính năm 2018 và Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2018, Kế hoạch Phân phối lợi nhuận 2019

Ông Đinh Như Cường, Kế toán trưởng công ty, theo ủy quyền Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2018, trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2018 và đề xuất Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.

8. Báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao, lợi ích khác năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 của Ban Quản lý, Điều hành

Ông Lê Hồng Nam, Trưởng ban Tổ chức Nhân sự công ty theo ủy quyền của Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao, lợi ích khác năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 của Ban Quản lý, Điều hành.

9. Trình sửa đổi Quy chế quản trị Công ty

Ông Trần Mỹ - Ủy viên HĐQT trình bày trước Đại hội về việc sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

(Toàn văn các nội dung báo cáo, tờ trình: chi tiết theo Tài liệu phiên họp đã gửi các cổ đông)

11h00:

Ông Văn Tiến Thanh đề nghị Quý cổ đông đóng góp ý kiến về các nội dung báo cáo, tờ trình đã trình trước Đại hội. Không có cổ đông nào có ý kiến.

Ông Nguyễn Ngọc Bửu - Trưởng ban kiểm phiếu lên hướng dẫn thể lệ và cách thức biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình đã trình trước Đại hội. Đại hội tiến hành bỏ phiếu tập trung.

11h05

10. Phần thảo luận của Đại hội

Chủ tọa phiên họp đề nghị cổ đông phát biểu đóng góp ý kiến và đặt các câu hỏi chất vấn, tuy nhiên không có cổ đông nào có ý kiến.

Ông Văn Tiến Thanh - Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty chia sẻ với Đại hội về những khó khăn thuận lợi của Công ty, đặc biệt là những vấn đề lớn trong năm 2019 mà Công ty hiện đang đối mặt và phải chuẩn bị sẵn sàng nhiều phương án, kế hoạch để kịp thời xử lý, cụ thể:

- Chính sách điều tiết giá khí kết thúc, Công ty phải đối diện trực tiếp với quy luật cung cầu của thị trường.

- Giá dầu ổn định và đang tăng trở lại, ảnh hưởng trực tiếp tới giá khí đầu vào của Công ty.

- Trước những khó khăn đó ngay từ đầu năm Công ty đã tiết giảm các chi phí tới mức tối đa nhất là chi phí quản lý. Trong hoạt động sản xuất, Nhà máy tiếp tục nghiên cứu các biện pháp để duy trì hoạt động, lựa chọn chế độ vận hành tối ưu nhất về tiêu hao và sản lượng,... Cụ thể trong quý I/2019, Công ty đã tiết giảm tiết kiệm được 20 tỷ, bằng số tiền nộp ngân sách nhà nước trong quý này.

- Xác định những khó khăn thách thức không chỉ dừng lại ở chính sách giá khí đầu vào mà sẽ còn phát sinh nhiều vấn đề trong quá trình hoạt động kinh doanh thời gian tới, Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành Công ty sẽ tiếp tục xây dựng, điều chỉnh kịp thời các phương án, giải pháp nhằm thực hiện tốt nhất kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao.

VI. Thông báo kết quả kiểm phiếu.

11h20:

Ông Nguyễn Ngọc Bửu, thay mặt Ban kiểm phiếu đọc báo cáo kết quả biểu quyết thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông và kết quả bầu cử như sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 với các chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2017	Năm 2018		Tỷ lệ so sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	4=3/2	5=3/1
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
I	CÁC CHỈ TIÊU KHỐI LƯỢNG						
1	Sản lượng sản xuất						
-	Đạm Cà Mau (Urê quy đổi)	Nghìn tấn	851,08	751,09	812,61	108%	95%
2	Sản lượng tiêu thụ						
-	Đạm Cà Mau (Urê quy đổi)	Nghìn tấn	864,50	751,09	767,90	102%	89%
-	Tự doanh (bao gồm N.Humate+TE của PPC)		72,12	110	166,69	152%	231%
II	CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CÔNG TY (HỢP NHẤT)						
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.920	5.496	6.880	125%	116%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	679,33	684,62	706,20	103%	104%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	641,38	649,83	659,06	101%	103%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	86,18	57,81	151,08	261%	175%
III	CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ						
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.915	5.473	6.879	126%	116%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	676,16	683,19	696,88	102%	103%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	639,44	649,17	650,40	100%	102%
4	Tỷ suất LNTT/VĐL	Tỷ đồng	13%	13%	13%	102%	103%
5	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	161,95	735,68	453,19	62%	280%
6	Nộp NSNN	Tỷ đồng	79,76	50,84	144,52	284%	181%

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 454.794.941 cổ phần, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Thông qua các chỉ tiêu chính của kế hoạch SXKD năm 2019:

a) Chỉ tiêu sản lượng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
1	Sản lượng sản xuất		
1	Sản lượng sản xuất		
1.1	Đạm Cà Mau (Urê quy đổi)	Nghìn tấn	775
-	N46.Plus	Nghìn tấn	25
1.2	NPK	Nghìn tấn	80
2	Sản lượng kinh doanh		
2.1	Đạm Cà Mau (Urê)	Nghìn tấn	731
2.2	N46.Plus	Nghìn tấn	25
2.3	NPK	Nghìn tấn	60
2.4	Phân bón tự doanh	Nghìn tấn	185

b) Kế hoạch tài chính toàn Công ty

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
I	Chỉ tiêu tài chính (Công ty hợp nhất)		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6.940,6
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	255,7
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	240,6
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	55,42
II	Chỉ tiêu tài chính (Công ty mẹ)		
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	6.184
-	Trong đó: Vốn điều lệ	Tỷ đồng	5.294
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6.928,1
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	254,6
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	240,2
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn CSHBQ	%	4,0%
6	Nộp NSNN	Tỷ đồng	45,91
7	Đầu tư XDCB và MS TTB		
7.1	Tổng mức đầu tư	Tỷ đồng	407
-	Đầu tư XDCB và Mua sắm tài sản, trang thiết bị	Tỷ đồng	407
-	Đầu tư góp vốn vào các đơn vị thành viên	Tỷ đồng	-
7.2	Nguồn vốn đầu tư	Tỷ đồng	407
-	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	163,6
-	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	243,4

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 409.691.251 cổ phần, đạt 90,1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 45.103.690 cổ phần, đạt 9,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019:

Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 như nội dung trình bày tại phiên họp.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 454.794.941 cổ phần, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

4. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2018 của Ban kiểm soát và kế hoạch hoạt động năm 2019.

Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 như nội dung trình bày tại phiên họp.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 454.794.941 cổ phần, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

5. Thông qua đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2019:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 454.794.932 cổ phần, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 9 cổ phần, đạt 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 454.794.941 cổ phần, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

7. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận lũy kế năm 2018:

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận lũy kế năm 2018 như sau:

STT	Khoản mục	Giá trị (tỷ đồng)
I	LNST lũy kế năm 2018	766,48
1	LNST chưa phân phối năm 2017 chuyển sang năm 2018	116,08
2	LNST năm 2018	650,40
II	Phân phối LNST lũy kế năm 2018	620,59
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển (12% Lợi nhuận sau thuế)	78,45
2	Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	65,39
	Trong đó: - Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi người lao động	63,64
	- Quỹ Thưởng người quản lý	1,75
3	Bổ sung quỹ Khen thưởng, phúc lợi người lao động (*)	0,28
4	Chia cổ tức (09% VDL tương đương 900 đồng/cổ phiếu)(**)	476,46

(*) 20% LNST phân vượt Kế hoạch đã được thông qua;

(**) Vốn điều lệ năm 2018: 5.294 tỷ đồng

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 454.794.941 cổ phần, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

8. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

STT	Khoản mục	Giá trị (tỷ đồng)
I	LNST lũy kế năm 2019 theo kế hoạch	386,09
1	LNST chưa phân phối năm 2018 chuyển sang năm 2019	145,89
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 theo kế hoạch	240,20

II	Phân phối LNST lũy kế năm 2019 theo kế hoạch	296,94
1	Quỹ Đầu tư phát triển (8% Lợi nhuận sau thuế)(i)	19,22
2	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (u)	65,96
3	Bổ sung quỹ Khen thưởng, phúc lợi (v)	20% phần lợi nhuận vượt kế hoạch
4	Chia cổ tức (04% VĐL tương đương 400 đồng/cổ phiếu)(w)	211,76

(i): Quỹ đầu tư phát triển : 8 % Lợi nhuận sau thuế

(u): Quỹ Khen thưởng, phúc lợi : 65,96 tỷ đồng

Trong đó:

+ Quỹ Khen thưởng, phúc lợi người lao động : 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động (tạm tính 64,53 tỷ đồng)

+ Quỹ Thưởng của người quản lý Công ty : 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý Công ty chuyên trách (tạm tính 1,43 tỷ đồng)

(v): Bổ sung quỹ Khen thưởng, phúc lợi người lao động: 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động

(w): Vốn điều lệ năm 2019: 5.294 tỷ đồng.

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 tùy thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế năm 2019. Giao Hội đồng Quản trị Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019 theo quy định pháp luật.

Việc thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 sẽ do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 quyết định.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 409.690.851 cổ phần, đạt 90,0825% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 400 cổ phần, đạt 0,0001% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 45.103.690 cổ phần, đạt 9,9174% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

9. Thông qua Báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018:

Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018 như sau:

- Thực hiện năm 2018: **9.889,65** triệu đồng.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 454.794.532 cổ phần, đạt 99,9999% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 400 cổ phần, đạt 0,0001% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 9 cổ phần, đạt 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

10. Thông qua Kế hoạch tiền lương, tiền thưởng, thù lao và các lợi ích khác năm 2019 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch tiền lương, tiền thưởng, thù lao và các lợi ích khác năm 2019 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

a. Quỹ tiền lương, tiền thưởng, thù lao kế hoạch năm 2019 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tạm tính như sau:

- Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS : 6.218,3 triệu đồng.
- Quỹ tiền thưởng của HĐQT và BKS : 840,78 triệu đồng.
- Tổng cộng : 7059.08 triệu đồng.

b. Phân phối tiền lương, tiền thưởng và thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Việc phân phối quỹ tiền lương, tiền thưởng và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện theo Quy chế tiền lương, tiền thưởng và thù lao của Ban quản lý, điều hành do Hội đồng quản trị Công ty ban hành.

c. Cơ chế xác định Quỹ tiền lương, tiền thưởng và thù lao thực hiện năm 2019:

Quỹ tiền lương thực hiện:

- Quỹ tiền lương thực hiện được xác định trên cơ sở số người Ban quản lý, điều hành chuyên trách thực tế (tính bình quân theo tháng) và mức tiền lương bình quân thực hiện.

- Mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh cụ thể như sau:

+ Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch thì mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định bằng mức tiền lương bình quân kế hoạch.

+ Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 01% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm 02%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

Quỹ tiền thưởng thực hiện:

- Khi lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì quỹ tiền thưởng của Ban quản lý, điều hành tương đương 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban quản lý, điều hành chuyên trách.

Khi lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì quỹ tiền thưởng của Ban quản lý, điều hành tương đương 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban quản lý, điều hành chuyên trách.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 409.690.851 cổ phần, đạt 90,0825% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 400 cổ phần, đạt 0,0001% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 45.103.690 cổ phần, đạt 9,9174% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

11. Thông qua việc sửa đổi Quy chế quản trị Công ty

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 446.581.891 cổ phần, đạt 98,1941% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 8.213.050 cổ phần, đạt 1,8059% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

12. Thông qua nhiệm kỳ của các thành viên HĐQT/BKS

Nhiệm kỳ của từng thành viên HĐQT và Kiểm soát viên đương nhiệm là 5 năm và được xác định bắt đầu từ ngày thành viên đó được ĐHĐCĐ bầu. Những văn bản quy định về nhiệm kỳ của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên trước đây trái với nội dung này đều bãi bỏ.

Cụ thể: Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT như sau:

- UVHĐQT Trần Mỹ có nhiệm kỳ 05 năm từ 2015-2020,
- UVHĐQT Trần Chí Nguyên có nhiệm kỳ 05 năm từ 2015-2020,
- UVHĐQT Văn Tiến Thanh có nhiệm kỳ 05 năm từ 2018-2023,
- UVHĐQT Trần Ngọc Nguyên có nhiệm kỳ 05 năm từ 2019-2024.

Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát như sau:

- Kiểm soát viên Phan Thị Cẩm Hương có nhiệm kỳ 05 năm từ 2015-2020,
- Kiểm soát viên Đỗ Minh Đương có nhiệm kỳ 05 năm từ 2016-2021.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 446.581.891 cổ phần, đạt 98,2% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 8.213.050 cổ phần, đạt 1,8% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

13. Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị

Bà Nguyễn Minh Phượng:

Tỷ lệ bầu: 445.478.909/454.824.459 đạt 97,94%.

14. Kết quả bầu cử thành viên Ban Kiểm soát (kiêm nhiệm)

Ông Nguyễn Quốc Huy:

Tỷ lệ bầu : 445.478.909/454.824.459 đạt 97,94%.

VII. Thông qua Biên bản, Nghị quyết và bế mạc phiên họp.

Vào hồi 11 giờ 40 phút, Đại hội đồng cổ đông đã hoàn thành và đã có kết quả biểu quyết thông qua các nội dung theo chương trình nghị sự. Căn cứ Chương trình nghị sự, Tài liệu đại hội, diễn biến đại hội và kết quả kiểm phiếu đã công bố, ông Đỗ Thành Hưng, thay mặt Ban Thư ký báo cáo với Đại hội đồng cổ đông các nội dung dự thảo Biên bản và Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ Phần phân bón Dầu khí Cà Mau, với các nội dung quyết nghị như đã ghi ở mục VI của Biên bản này.

Bà Phan Thị Cẩm Hương, thay mặt Đoàn chủ tịch phiên họp đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết và Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua Biên bản và Nghị quyết phiên họp.

Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Biên bản họp và Nghị quyết, Ông Trần Ngọc Nguyên thay mặt Đoàn chủ tịch cảm ơn các cổ đông và tuyên bố bế mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau vào lúc 11 giờ 55 phút ngày 24/4/2019.

Biên bản này đã được Ban thư ký ghi chép phản ánh trung thực toàn bộ diễn biến phiên họp, theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau.

THƯ KÝ

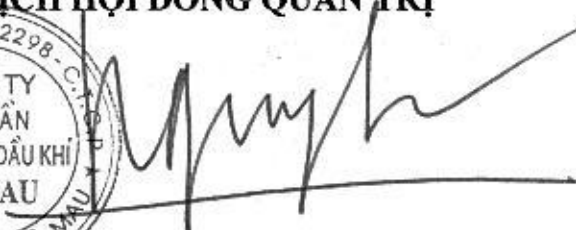


Đỗ Thành Hưng



Trần Thanh Bình

CHỦ TỌA,
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Ngọc Nguyên

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.